

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẦU GIẤY**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2018/HS-ST

Ngày : 22/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Mạnh Hùng.

2. Ông Nguyễn Như Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Quế- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2018/HSST ngày 05/2/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2018/QĐXXST-HS ngày 06/3/2018 đối với các bị cáo:

1. ĐỖ LƯU K, sinh năm 1992, tại huyện U, tỉnh Thanh Hóa. HKTT: thôn Z, xã M, huyện U, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Tổ 10, phường X, quận Quận B, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn E, con bà Hứa Thị A; Tiền án, tiền sự: chưa.

Bị bắt khẩn cấp, tạm giam ngày 13/9/2017. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

2. HỒ TRUNG T, sinh năm 1991 tại thôn Z, xã M, huyện U, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn Z, xã M, huyện U, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Quang K, con bà Lê Thùy D; nhân thân có 02 tiền án:

Bản án số 12/2013/HSST ngày 21/3/2013, Tòa án nhân dân huyện U, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 17 tháng 12 ngày về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bản án số 02/2015/HSST ngày 05/11/2015, Tòa án nhân dân huyện U, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ra trại ngày 11/02/2017.

Bắt khẩn cấp ngày 13/9/2017. Hiện bị can đang bị tạm giam tại trạm tạm giam Hà Nội. Có mặt.

- Người bị hại:

Anh Đinh Đăng D, sinh năm 1987.

Trú tại: Số 56 ngõ 72 đường C, phường V, quận T, Thành phố Hà Nội. (Có mặt)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1991.

Trú tại: Số 64 đường V, phường X, quận O, Thành phố Hà Nội. (Vắng mặt)

2. Anh Đỗ Đức Th, sinh năm 1989.

Trú tại: Số 35, ngõ N, phường Ô, quận B, Thành phố Hà Nội. (Vắng mặt)

3. Anh Nguyễn Hà Nam, sinh năm 1965.

Trú tại: Số 98 đường G, phường A, quận B, Thành phố Hà Nội. (Có mặt)

4. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1994.

Trú tại: Cửa hàng H Mobile ,thôn R, xã B, huyện H, Thành phố Hà Nội. (Vắng mặt)

5. Anh Trịnh Đình Q, sinh năm 1991.

Trú tại: Số 356 phố E, quận P, Thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt)

6. Anh Trương Văn P, sinh năm 1985.

Trú tại: Số 21 ngõ 45, phố Y, quận P, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt)

7. Chị Triệu Thị M, sinh năm 1987.

Trú tại: Số 349, phố Y, xã Hòa Minh, quận P, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h00 ngày 02/9/2017, Đỗ Lưu K đến cửa hàng sửa chữa điện thoại của anh Đinh Đăng D tại Số 56 ngõ 72 đường C, phường V, quận T, Thành phố Hà Nội để bán chiếc điện thoại Samsung Galaxy Note 5 của K. Tại đây, K thấy trong cửa hàng của anh D có nhiều tài sản nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. Lợi dụng lúc anh D đang kiểm tra điện thoại không để ý, K đã lấy trộm chùm chìa khóa của cửa hàng để trên bàn uống nước. Sau khi lấy được chìa khóa, K đi về phòng trọ tại Quận B. Sáng ngày 03/9/2017, K gọi điện thoại cho Hồ Trung T rồi kể với T về việc lấy được chùm chìa khóa của cửa hàng điện thoại và rủ T đi trộm cắp tài sản. T đồng ý. Ngày 05/9/2017, K một mình đi xe máy đến cửa hàng của anh D để tìm hiểu quy luật hoạt động của cửa hàng. Khoảng 02h30 ngày 06/9/2017, K điều khiển xe máy chở T đến cửa hàng để trộm cắp tài sản nhưng do đông người qua lại nên cả hai quay về phòng trọ. Đến khoảng 02h30 ngày 07/9/2017, K tiếp tục chở T quay lại cửa hàng điện thoại của anh D. Khi đến nơi, K chở T đến trước cổng đình làng H rồi đỗ xe máy ở khu vực gần đó và bảo T quay đầu xe mở sẵn chìa khóa đứng chờ. Còn K đi bộ đến cửa hàng của anh D lấy chùm chìa khóa trộm cắp được để mở cửa cuốn. K đột nhập vào trong cửa hàng thì phát hiện 01 chùm chìa khóa ở trên bàn uống nước. K lấy chùm chìa khóa này mở khóa tủ kính bên phải và trộm cắp được tổng cộng 46 chiếc điện thoại các loại, 02 ví da và 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu VGASy. K cho tất cả điện thoại, đồng hồ và chiếc ví màu đỏ vào trong balo màu đen do K mang theo từ trước, còn chiếc ví màu đen K cất vào trong túi quần. Sau đó, K đi ra ngoài khóa cửa cuốn lại rồi mang theo chiếc balo đựng tài sản vừa trộm cắp được đến chỗ T rồi cả hai đi về phòng trọ tại tổ 10, phường X, quận Quận B, Thành phố Hà Nội. Tại đây, K và T đã dùng giấy vệ sinh quần khoảng 2 đến 3 chiếc điện thoại lại tránh bị vỡ. Tiếp đó, K kiểm tra 02 chiếc ví bên trong có 20.000.000 đồng, K cất tiền còn 02 chiếc ví vứt xuống cống nước gần nơi trọ, còn chùm chìa khóa T vứt vào thùng rác trước cửa phòng trọ.

Đến khoảng 04h30 cùng ngày, K và T mang theo toàn bộ số tài sản trộm cắp được ra bến xe nước ngầm đi xe ô tô vào Đà Nẵng, mục đích để tiêu thụ tài sản. Khi đến Đà Nẵng, K một mình đến cửa hàng điện thoại số Số 356 phố E, quận P, thành phố Đà Nẵng, bán cho anh Trịnh Đình Q 01 điện thoại Iphone 6S màu vàng, 01 điện thoại Iphone 6 plus màu xám, 01 điện thoại Oppo F1 màu vàng, 05 điện thoại Oppo Neo9 màu vàng, 05 điện thoại Samsung J5, 04 điện thoại Samsung J3, 03 điện thoại Samsung J2 Prime với giá 36.000.000 đồng. Đến cửa hàng điện thoại tại số 21 ngõ 45, phố Y, quận P, thành phố Đà Nẵng, K bán cho anh Trương Văn P 01 điện thoại Iphone 6S và 01 điện thoại Iphone 6 Plus với giá 9.500.000 đồng. Đến cửa hàng điện thoại số Số 349, phố Y, xã Hòa Minh, quận P, thành phố Đà Nẵng, K bán cho chị Triệu Thị M 01 điện thoại Samsung A5 và 01 điện thoại Oppo F1s với giá 5.700.000 đồng. Sau đó, K và T bắt xe khách về Hà Nội.

Ngày 09/9/2017, khi về đến Hà Nội, K dùng xe máy chở T đến khu công nghiệp V, K bảo T vào quán nước chờ còn K mang số điện thoại còn lại đến cửa hàng điện thoại Nghĩa Mobile tại thôn R, xã B, huyện H, Thành phố Hà Nội của

anh Nguyễn Văn H và bán cho anh Đạt 13 chiếc điện thoại các loại được 20.800.000 đồng. Ngày 10/9/2017, K một mình đến cửa hàng điện thoại Số 98 đường G, phường A, quận B, Hà Nội bán cho anh Nguyễn Hà N 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu xám với giá 4.300.000 đồng. K tiếp tục đi đến cửa hàng điện thoại số Số 64 đường V, phường X, quận O, Hà Nội bán cho anh Nguyễn Văn S 01 điện thoại Sony M5 màu vàng, 01 điện thoại Oppo F3 màu vàng với giá 4.000.000 đồng. Ngày 12/9/2017, K một mình đến cửa hàng sửa chữa điện thoại Số 35, ngõ N, phường O, quận B, Hà Nội bán cho anh Đỗ Đức T 01 điện thoại di động Nokia 8800 với giá 6.200.000 đồng.

K lấy 01 điện thoại Iphone 6 Plus và chiếc đồng hồ Vgasy để sử dụng và T lấy 01 chiếc điện thoại Iphone 6 Plus sử dụng, còn lại chiếc điện thoại XiaoMi Note 3 màu trắng, 01 điện thoại Iphone 4s màu trắng, 01 điện thoại Samsung Note 4 màu đen thì K cất giấu tại phòng trọ. Tổng số tiền K bán điện thoại là 86.500.000 đồng, K chia cho T 7.000.000 đồng. Còn lại K giữ tiền chi tiêu cá nhân và chi tiêu vào việc sinh hoạt ăn uống của cả hai người.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Lưu K và Hồ Trung T đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của các bị can phù hợp với lời khai của bị hại.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của của T 01 chiếc điện thoại Iphone 6S Plus màu vàng; 01 điện thoại Iphone 5S màu vàng và 01 ví da màu đen bên trong không có gì. Thu giữ của K 01 điện thoại Iphone 6S Plus màu vàng; 01 điện thoại Iphone 4S màu trắng; 01 điện thoại Samsung màu đen; 01 điện thoại Xiaomi màu xám bạc; 01 đồng hồ đeo tay màu trắng; 5.000.000 đồng; 01 ví da bên trong có 01 đăng ký xe máy BKS: 29T4 – 9XX3 mang tên Hà Kiều O; 01 chiếc xe máy Honda Dream màu nâu BKS: 29T4 – 9XX3; 01 mũ bảo hiểm Bktec màu đen; 01 ba lô màu đen nhãn hiệu Sakos; 01 áo sơ mi màu trắng dài tay kẻ ô viền màu đen; 01 đôi giày bằng da màu đen và 01 khẩu trang y tế màu xanh da trời.

Theo kết luận định giá số 359 ngày 22/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận T thì trị giá 46 chiếc điện thoại (các loại) là 162.850.000 đồng và 01 đồng hồ đeo tay nam hiệu Vgasy có trị giá là 1.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Đỗ Lưu K và Hồ Trung T chiếm đoạt của bị hại là 164.350.000 đồng cùng 20.000.000 đồng tiền mặt.

Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải Đỗ Lưu K đến cửa hàng của các anh Trịnh Đình Q, anh Trương Văn P và chị Triệu Thị M tại thành phố Đà Nẵng. Anh Q xác định đã mua của K 20 chiếc điện thoại (các loại) với giá 36.000.000 đồng; anh P mua 02 chiếc (các loại) với giá 5.700.000 đồng; chị Triệu Thị M mua 01 điện thoại Samsung A5 và 01 điện thoại Oppo F1s với giá 5.700.000 đồng. Nhưng các anh Q, anh P và chị M khai đã bán số điện thoại trên cho những người khách không quen biết. Do vậy, cơ quan điều tra không thu hồi được số vật chứng trên.

Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải Hồ Trung T đến nơi vớt 02 chiếc ví và 01 chùm chìa khóa. Quan kiểm tra không thu giữ được gì.

Cơ quan điều tra cũng đã tiến hành dẫn giải Hồ Trung T đến các cửa hàng bán điện thoại của anh Nguyễn Văn H, anh Nguyễn Hà N, anh Đỗ Đức Th và anh Nguyễn Văn S. Anh H khai đã mua của K 13 chiếc điện thoại (các loại) với giá 20.800.000 đồng. Anh H đã bán 08 chiếc điện thoại (các loại) cho những người không quen, còn lại 05 chiếc điện thoại anh tự nguyện giao nộp lại; anh N mua 01 điện thoại Iphone Plus màu xám với giá 4.300.000 đồng và đã tự nguyện giao nộp; anh T mua 01 điện thoại Nokia 8800 màu vàng với giá 6.200.000 đồng và đã tự nguyện giao nộp; anh T mua 02 chiếc điện thoại di động với giá 4.000.000 đồng. Anh T đã bán 01 chiếc điện thoại còn lại 01 chiếc nộp lại Cơ quan điều tra.

Quá trình điều tra xác định anh Nguyễn Hà N, Đỗ Đức Th, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn H, Trịnh Đình Q, Trương Văn P và chị Triệu Thị M, khi mua điện thoại của K và T không biết đó là tài sản do người khác phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không xử lý.

Về vật chứng thu giữ:

Thu giữ của bị cáo Hồ Trung T: 01 điện thoại Iphone 5S màu vàng và 01 ví da màu đen bên trong không có tài sản gì – là tài sản của T; Thu giữ của K số tiền 5.000.000 đồng – K khai đây là số tiền K đã bán điện thoại trộm cắp mà có; 01 đồng hồ đeo tay màu trắng; 01 ví da bên trong không có tài sản gì; 01 mũ bảo hiểm Bktec màu đen; 01 ba lô màu đen nhãn hiệu Sakos; 01 áo sơ mi màu trắng dài tay kẻ ô viền màu đen; 01 đôi giày bằng da màu đen và 01 khẩu trang y tế màu xanh da trời – là tài sản của K.

Đối với chiếc xe máy Honda Dream, BKS: 29T4 – 9773, số khung: 515028, số máy: 0515070 mà K sử dụng làm phương tiện phạm tội, K khai mua của một người không quen biết trên mạng. Quá trình điều tra chưa xác định được chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu của ai. Vì vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận T đã tách rút phần tài liệu liên quan đến chiếc xe máy cùng 01 giấy đăng ký xe mang tên Hà Kiều O để điều tra xử lý.

Về dân sự:

Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại là anh Đinh Đăng D 13 chiếc điện thoại di động các loại; 01 đồng hồ đeo tay hiệu Vgasy. Sau khi nhận lại tài sản, anh D yêu cầu Hồ Trung T và Đỗ Lưu K phải bồi thường trị giá tài sản bị mất không thu hồi được số tiền là 117.130.000 đồng. Đối với 02 chiếc ví đã cũ và 01 chùm chìa khóa hiện không thu giữ được, anh D không có yêu cầu gì.

Anh Nguyễn Văn S, Đỗ Đức Th, Nguyễn Hà N không yêu cầu các bị can bồi thường dân sự sau khi giao nộp điện thoại cho cơ quan công an.

Anh Nguyễn Văn H sau khi giao nộp lại 05 chiếc điện thoại di động cho cơ quan điều tra đã yêu cầu Đỗ Lưu K và Hồ Trung T phải bồi thường số tiền là 8.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 20/CT- VKS ngày 01/2/2018 Viện Kiểm sát nhân dân quận T đã truy tố Đỗ Lưu K về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015; Hồ Trung T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Các ý kiến tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội.

Người bị hại anh Đinh Đăng D đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với cả 02 bị cáo. Về dân sự, anh D yêu cầu Hồ Trung T và Đỗ Lưu K phải bồi thường trị giá tài sản bị mất không thu hồi được số tiền là 117.130.000 đồng. Đối với 02 chiếc ví đã cũ và 01 chùm chìa khóa hiện không thu giữ được, anh D không có yêu cầu gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hà N khai mua 01 điện thoại Iphone Plus màu xám với giá 4.300.000 đồng của bị cáo K và đã tự nguyện giao nộp lại cơ quan điều tra để trả lại cho người bị hại. Anh không có đề nghị gì về phần dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn S, anh Đỗ Đức Th, anh Nguyễn Văn H, anh Trịnh Đình Q, anh Trương Văn P, chị Triệu Thị M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội : giữ nguyên cáo trạng, sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi cũng như nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử :

Đối với bị cáo Đỗ Lưu K đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015 và xử phạt từ 5 đến 6 năm tù.

Đối với bị cáo Hồ Trung T đề nghị áp dụng điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015 và xử phạt từ 5 đến 6 năm tù.

Các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng điều khoản này đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS năm 2015 đề nghị: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 5s màu vàng của bị cáo T. Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm Bktec màu đen; 01 ba lô màu đen nhãn hiệu Sakos; 01 áo sơ mi màu trắng dài tay kẻ ô viền màu đen; 01 đôi giày bằng da màu đen và 01 khẩu trang y tế màu xanh da trời.

Trả lại cho bị cáo K 01 đồng hồ đeo tay màu trắng, 01 ví da; trả cho bị cáo T 01 ví da màu đen không liên quan đến vụ án.

Đối với số tiền 5.000.000đồng thu giữ của K, K khai là số tiền K bán điện thoại trộm cắp mà có. Đề nghị trả lại cho bị hại là anh Đinh Đăng D.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc hai bị cáo tiếp tục liên đới bồi thường cho anh Đinh Đăng D số tiền 112.130.000đồng và anh Nguyễn Văn H số tiền 8.000.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận định giá tài sản, vật chứng thu giữ được và phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ đầy đủ cơ sở kết luận :Khoảng 2 giờ 30 phút ngày 07/9/2017, Đỗ Lưu K và Hồ Trung T đã có hành vi lén lút lợi dụng đêm tối dùng chìa khóa đã lấy trộm từ trước đó đột nhập vào cửa hàng bán điện thoại Số 56 ngõ 72 đường C, phường V, quận T, Thành phố Hà Nội trộm cắp 46 chiếc điện thoại các loại có trị giá là 162.850.000 đồng; 01 đồng hồ đeo tay nam hiệu Vgasy có trị giá là 1.500.000 đồng và số tiền 20.000.000 đồng của anh Đinh Đăng D. Tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 184.350.000 đồng.

Hành vi của Đỗ Lưu K và Hồ Trung T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Về Bộ luật áp dụng, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 đối với hành vi phạm tội của 02 bị cáo Đỗ Lưu K và Hồ Trung T.

Đối với bị cáo Đỗ Lưu K, nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự nên Hội đồng xét xử xác định bị cáo Đỗ Lưu K phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật dân sự năm 2015.

Đối với bị cáo Hồ Trung T, nhân thân bị cáo có 02 tiền án: Bản án số 12/2013/HSST ngày 21/3/2013, Tòa án nhân dân huyện U, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 17 tháng 12 ngày về tội “Trộm cắp tài sản”. Bản án trên chưa được xóa án tích bị cáo lại tiếp tục có hành vi phạm tội và bị Tòa án xét xử. Bản án số 02/2015/HSST ngày 05/11/2015, Tòa án nhân dân huyện U, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ra trại ngày 11/02/2017. Bản án trên chưa được xóa án tích thì bị cáo lại có hành vi phạm tội nên lần phạm tội của bị cáo xác định là tái phạm nguy hiểm. Do đó có đủ cơ sở để kết luận Hồ Trung T phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2] Các tình tiết trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến tài sản thuộc sở hữu của người khác, gây mất trật tự ổn định xã hội. Tính chất hành vi phạm tội thể hiện: Các bị cáo phạm tội đồng phạm giản đơn với tính chất cơ hội, mục đích trộm cắp nhằm thoả mãn nhu cầu cá nhân. Giá trị tài sản chiếm đoạt trên 50.000.000 đồng nhưng dưới 200.000.000 đồng. Xét vai trò phạm tội, Đỗ Lưu K là kẻ chủ mưu, trực tiếp lấy trộm chìa khóa của cửa hàng bán điện thoại, trực tiếp lấy trộm 46 chiếc điện thoại các loại, trực tiếp đi tiêu thụ và cũng là người hưởng lợi nhiều nhất từ số tiền chiếm đoạt được. Hồ Trung T là đồng phạm với K với vai trò tích cực cùng K thực hiện hành vi lấy trộm 46 chiếc điện thoại các loại, đi tiêu thụ tài sản từ Đà Nẵng đến Hà Nội và cũng được hưởng lợi từ tài sản chiếm đoạt. Về vai trò phạm tội, bị cáo K vai trò đầu vụ còn bị cáo T vai trò giúp sức. Tuy nhiên xét về mức hình phạt thì bị cáo T có nhân thân xấu có 02 tiền án chưa được xóa án tích, lần phạm tội này xác định là tái phạm nguy hiểm nên mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo T và bị cáo K là bằng nhau.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét cả hai bị cáo thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với cả hai bị cáo theo Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét tính chất hành vi phạm tội thấy cần thiết phải xử phạt và áp dụng một mức hình phạt tù giam nghiêm khắc. Cách ly cả 02 bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo và đảm bảo phòng ngừa chung.

Các bị cáo đều không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên miễn phạt tiền cho cả 02 bị cáo.

[3] Đối với anh Nguyễn Hà N, anh Đỗ Đức Th, anh Nguyễn Văn S, anh Nguyễn Văn H, anh Trịnh Đình Q, anh Võ Văn P và chị Triệu Thị M mua điện thoại của K và T không biết đó là tài sản do người khác phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không xử lý. Do đó Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Phần bồi thường dân sự:

Người bị hại anh Đinh Đăng D đã nhận lại 13 chiếc điện thoại di động các loại và 01 đồng hồ đeo tay hiệu Vgasy. Sau khi nhận lại tài sản, anh D yêu cầu Hồ Trung T và Đỗ Lưu K phải bồi thường trị giá tài sản bị mất không thu hồi được số tiền là 117.130.000 đồng. Đối với 02 chiếc ví đã cũ và 01 chùm chìa khóa hiện không thu giữ được, anh D không có yêu cầu gì. Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu bồi thường của anh D tương ứng với giá trị của tài sản bị chiếm đoạt phù hợp với Kết luận định giá số 359 ngày 22/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Cầu Giấy nên chấp nhận. Do đó buộc hai bị cáo Hồ Trung T và Đỗ Lưu K liên đới bồi thường cho anh D số tiền 117.130.000 đồng.

Anh Nguyễn Văn S, anh Đỗ Đức Th, anh Nguyễn Hà N không yêu cầu các bị can bồi thường dân sự sau khi giao nộp điện thoại cho cơ quan công an nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Anh Nguyễn Văn H sau khi giao nộp lại 05 chiếc điện thoại di động cho cơ quan điều tra đã yêu cầu Đỗ Lưu K và Hồ Trung T phải bồi thường số tiền là 8.000.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy số tiền yêu cầu của anh H phù hợp với Kết luận định giá số 359 ngày 22/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Cầu Giấy nên chấp nhận. Do đó buộc hai bị cáo Hồ Trung T và Đỗ Lưu K liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Văn H số tiền 8.000.000 đồng.

[5] Xử lý tang vật vụ án và án phí:

Đối với chiếc xe máy Honda Dream, BKS: 29T4 – 9773, số khung: 515028, số máy: 0515070 mà K sử dụng làm phương tiện phạm tội, K khai mua của một người không quen biết trên mạng. Quá trình điều tra chưa xác định được chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu của ai. Vì vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Cầu Giấy đã tách rút phần tài liệu liên quan đến chiếc xe máy cùng 01 giấy đăng ký xe mang tên Hà Kiều O để điều tra xử lý. Do đó, Tòa án không xem xét, giải quyết.

Đối với tang vật là phương tiện phạm tội của các bị cáo gồm: 01 ví da bên trong không có tài sản gì; 01 mũ bảo hiểm màu đen, trên mũ có in chữ Bktec; 01 ba lô màu đen nhãn hiệu Sakos; 01 áo sơ mi màu trắng dài tay kẻ ô viền màu đen; 01 đôi giày bằng da màu đen; 01 khẩu trang y tế màu xanh da trời đã qua sử dụng; 01 ví da màu ghi, bên trong không có tài sản cho tịch thu tiêu hủy. Đối với tài sản của bị cáo gồm 01 điện thoại kiểu dáng Iphone 5S màu vàng, bên trong điện thoại không có sim; 01 đồng hồ đeo tay kiểu dáng TISSOT màu trắng, có dây đeo bằng kim loại cho tịch thu xung công quỹ Nhà nước. Tạm giữ số tiền 5.000.000 đồng thu giữ của bị cáo K để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào:Điểm c khoản 2 Điều 173, Điều 101, Điều 46, Điều 47, Điều 48, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội;

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Lưu K 5 (năm) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 13/9/2017.

2. Căn cứ vào:Điểm c, g khoản 2 Điều 173, Điều 101, Điều 46, Điều 47, Điều 48, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội;

Xử phạt: Bị cáo Hồ Trung T 5 (năm) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 13/9/2017.

2.Căn cứ vào:Điều 106, Điều 99, Điều 136, Điều 331, Điều 333Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, b Điều 41 Bộ luật hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc cả 02 bị cáo Đỗ Lưu K và Hồ Trung T liên đới bồi thường cho anh Đinh Đăng D số tiền 117.130.000 đồng. Chia theo kỷ phần, mỗi bị cáo phải bồi thường cho anh Đinh Đăng D số tiền 58.565.000 đồng (năm mươi tám triệu, năm trăm sáu mươi năm nghìn đồng).

Buộc cả 02 bị cáo Đỗ Lưu K và Hồ Trung T liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Văn H số tiền 8.000.000 đồng. Chia theo kỷ phần, mỗi bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn H số tiền 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng).

Tịch thu tiêu hủy tang vật gồm: 01 ví da bên trong không có tài sản gì; 01 mũ bảo hiểm màu đen, trên mũ có in chữ Bktec; 01 ba lô màu đen nhãn hiệu Sakos; 01 áo sơ mi màu trắng dài tay kẻ ô viền màu đen; 01 đôi giày bằng da màu đen; 01 khẩu trang y tế màu xanh da trời đã qua sử dụng; 01 ví da màu ghi, bên trong không có tài sản.

Tịch thu xung công quỹ: 01 điện thoại kiểu dáng Iphone 5S màu vàng, bên trong điện thoại không có sim; 01 đồng hồ đeo tay kiểu dáng TISSOT màu trắng, có dây đeo bằng kim loại.

Số tang vật trên hiện lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy theo biên bản giao nhận vật chứng số 78 GN/THA-CA ngày 05/2/2018.

Tạm giữ số tiền 5.000.000 đồng thu giữ của bị cáo K để đảm bảo thi hành án. Số tiền trên hiện đang lưu giữ tại Kho bạc Nhà nước Cầu Giấy tại tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy số 3949 theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 02/2/2018 của Công an quận Cầu Giấy.

Bị cáo Đỗ Lưu K và Hồ Trung T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 3.128.000 đồng (ba triệu, một trăm hai mươi tám nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Cả hai bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hà Nam có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

1. VKSND quận Cầu Giấy;
2. TAND Tp Hà Nội;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

3. VKSND Tp Hà Nội;
4. Bị cáo, người bị hại, người liên quan;
5. Công an quận Cầu Giấy;
6. Chi cục THA DS quận Cầu Giấy;
7. UBND xã Hợp Thành, Triệu Sơn, Thanh Hóa;
8. Lưu hồ sơ, VP.

Trần Thị Thanh Thảo